

Họ và tên:

Thứ.....ngày.....tháng..... năm 20....

Lớp: 1A.....

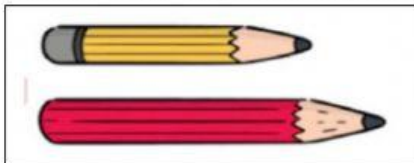
ÔN LUYỆN VIOLYMPIC TOÁN TIẾNG VIỆT LỚP 1

Bài 1: Nối cặp ô có giá trị bằng nhau với nhau.

cm
15cm
Số lớn hơn 17, nhỏ hơn 19 gồm 1 chục và đơn vị.
Số nhỏ nhất có hai chữ số giống nhau
$12 + 1 + 5$

mười lăm xăng-ti-mét.
Xăng-ti-mét
$10 - 5 + 3$
$13 - 2 + 7$
$13 - 2$

Bài 2: Bút chì nào dài hơn



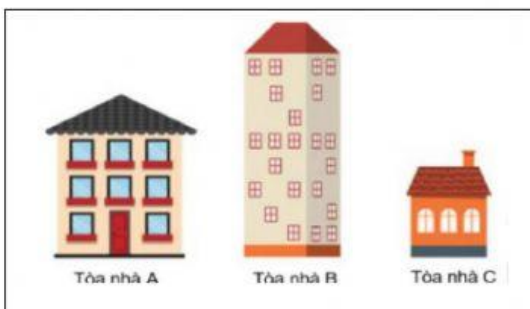
- A. Bút chì màu đỏ
- B. Bút chì màu vàng
- C. Không có bút chì nào ngắn hơn.

Bài 3: Bạn nào cao nhất



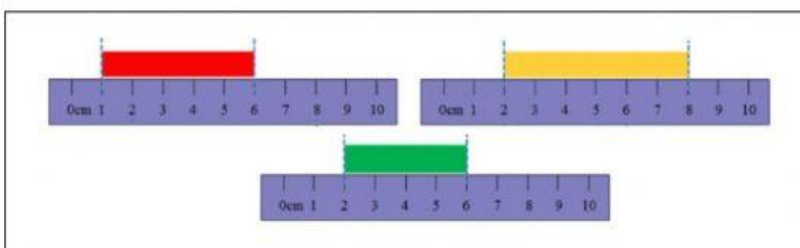
- A. Bạn Kiên
- B. Bạn Quang
- C. Bạn Nam
- D. không có bạn nào.

Bài 4: Nhận xét nào dưới đây sai?



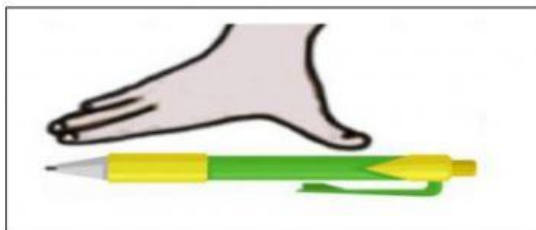
- A. Tòa nhà B cao nhất.
- B. Tòa nhà A cao nhất.
- C. Tòa nhà C thấp nhất.

Bài 5: Băng giấy nào dài nhất?



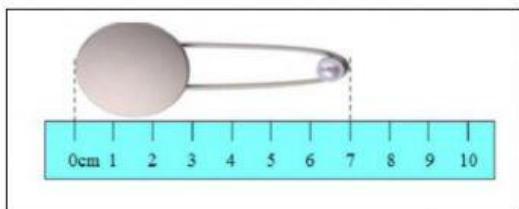
- A. Băng giấy màu xanh
- B. Băng giấy màu đỏ
- C. Băng giấy màu vàng

Bài 6: Cái bút dưới được đo bằng:



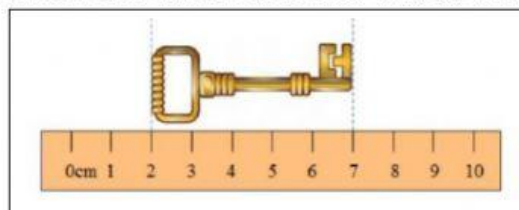
- A. sải tay
- B. gang tay
- C. bước chân

Bài 7: Chiếc ghim dài bao nhiêu xăng-ti-mét?



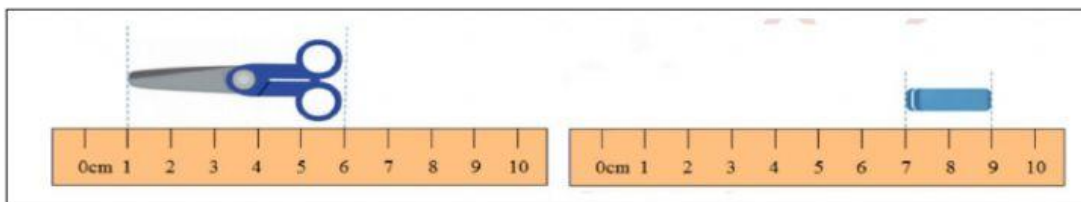
Trả lời: Chiếc ghim dài cm

Bài 8: Cái khoá dài bao nhiêu xăng-ti-mét?



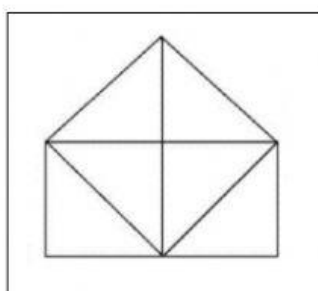
Trả lời: Cái khoá dài cm

Bài 9: Lấy độ dài của cái kéo trừ đi độ dài của cục tẩy ta được kết quả là bao nhiêu xăng-ti-mét?



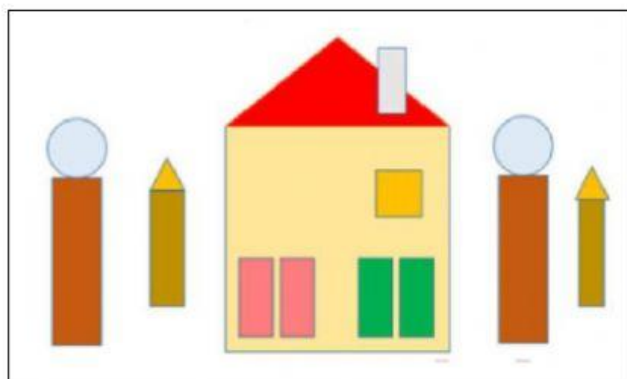
- A. 1cm
- B. 2cm
- C. 3cm
- D. 4cm

Bài 10: Hình dưới đây có bao nhiêu hình tam giác?



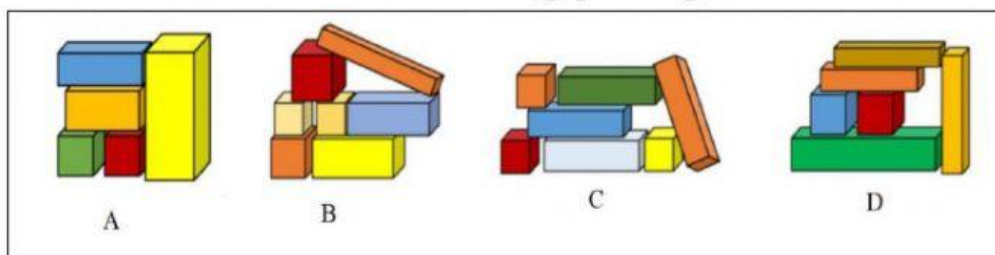
- A. 7 hình
- B. 8 hình
- C. 9 hình
- D. 10 hình

Bài 11: Tổng số hình chữ nhật và hình vuông dưới đây là:



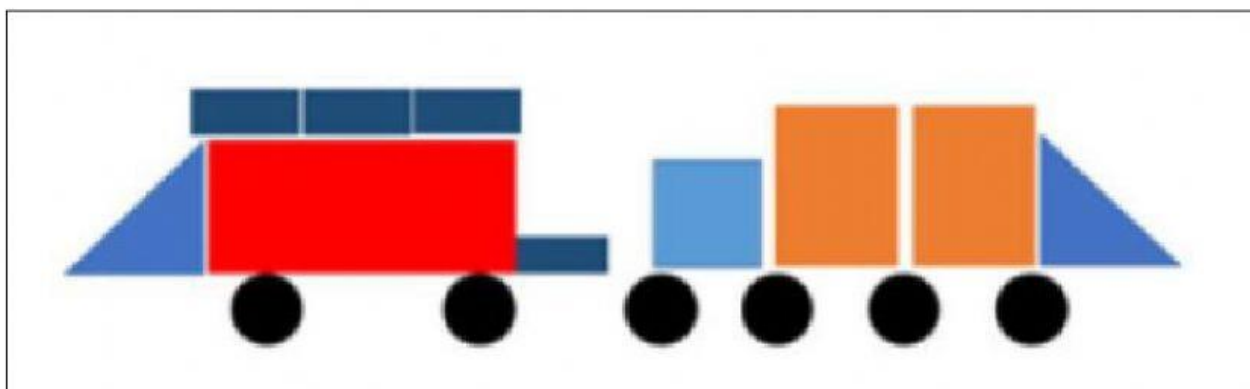
- A. 12
- B. 11
- C. 10
- D. 9

Bài 12: Hình nào có nhiều hơn 3 khối lập phương?



Trả lời: hình

Bài 13: Trong hình vẽ dưới đây, thứ tự các hình từ số lượng nhiều nhất đến số lượng ít nhất



- A. Hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.
- B. Hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, hình tròn.
- C. Hình chữ nhật, hình tròn, hình tam giác, hình vuông.
- D. Hình tròn, hình chữ nhật, hình tam giác, hình vuông.

Bài 14: Cho một số có hai chữ số, trong đó chữ số hàng chục là 2, chữ số hàng đơn vị là số liền trước số lớn nhất có một chữ số. Số đó là

Bài 15: Số gồm 5 chục và 6 đơn vị là số

Bài 16: Số gồm 8 đơn vị và 9 chục là số

Bài 17: Số 37 gồm:

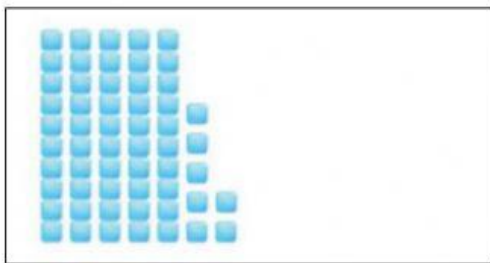
- A. 37 chục B. 7 chục và 3 đơn vị C. 3 chục và 7 đơn vị D. 3 chục 7

Bài 18: 6 chục bằng đơn vị

Bài 19: 8 chục 90 đơn vị

- A. > B. < C. = D. -

Bài 20: Hình dưới biểu diễn số nào trong các số sau:



A. 52

B. 57

C. 47

D. 42

Bài 21: Có bao nhiêu số tự nhiên ở giữa số 57 và 89?

A. 31

B. 32

C. 33

D. 34

Bài 22: Cho $98 < \dots\dots 9$ Chữ số thích hợp điền vào chỗ chấm là

Bài 23: Kết quả của phép tính $9 - 3 + 2 - 2$ là số liền trước của số nào ?

Trả lời: số

Bài 24: Trong các phép tính sau, chọn phép tính có kết quả lớn nhất.

A. $6 + 4 - 3 + 2$

B. $7 - 4 + 5 + 0$

C. $10 - 6 + 2 + 4$

D. $3 + 1 + 2 + 3$

Bài 25: Số thích hợp điền vào chỗ chấm: $\dots\dots + 7 - 2 = 4 + 4 - 2$

A. 0

B. 1

C. 2

D. 3

Bài 26: Hôm nay bà mang vịt ra chợ bán. Buổi sáng bà bán được 2 con, buổi chiều bà bán được 5 con, bà còn lại 3 con. Hỏi bà mang đi chợ bao nhiêu con vịt?

Trả lời:..... con vịt.

Bài 27: Có bao nhiêu số có hai chữ số khác nhau mà hai chữ số đó hơn nhau 3 đơn vị?

Trả lời:.....

Bài 28: Hãy cho biết có bao nhiêu số nhỏ hơn 57 và lớn hơn 24?

Trả lời: có..... số

Bài 29: Năm ngoái em 5 tuổi. Hỏi sang năm em bao nhiêu tuổi?

Trả lời: Em..... tuổi.

Bài 30: Số tiếp theo của dãy số 0; 1; 3; 6; là số nào?

Trả lời:

Bài 31: Số liền trước số chẵn lớn nhất có hai chữ số giống khác nhau là